

Bản án số: **89/2021/HS-PT**
Ngày 23-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLPT-HS, ngày 29/7/2021 đối với bị cáo Trần Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN VĂN D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/01/1995, tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn HL, xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Võ Thị H; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 05/02/2021, được tại ngoại cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 15/12/2020, Công an phường Bách Quang thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Trần Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 20C-272.17, trên giá để hàng của xe có 01 hộp cát tông, bên trong có 02 vật hình hộp, kích thước mỗi hộp là (20x20x11)cm và (20x20x14)cm nghi là pháo nổ, tiến hành cân xác định khối lượng là 5,1kg, D khai nhận là pháo nổ,

đang vận chuyển đem đi bán kiếm lời. Công an phường Bách Quang, thành phố Sông Công tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20C-272.17; 02 vật hình hộp nêu trên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng đã qua sử dụng bên trong gắn thẻ sim số 0379.393.929 và số tiền 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, D khai nhận, ngoài số pháo đã thu giữ nêu trên, còn đang cất giấu pháo tại phòng trọ của D, ở phường PX, thành phố TN; tại nhà của anh Võ Trường S, sinh năm 1983, trú tại xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh và tại nhà của D ở thôn HL, xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh.

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 15/12/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn D, tại tổ 5, phường PX, thành phố TN, kết quả thu giữ tại gầm bàn bếp trong phòng trọ của D: 01 túi ni lon màu đỏ bên trong chứa 01 vật hình hộp kích thước (15x15x15)cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng, bên trong hộp có 36 ống hình trụ dài 15cm, đường kính 2,4cm; 05 vật dạng hình bóng đèn tròn, bên ngoài bọc giấy màu nâu, một đầu hình cầu đường kính 04cm; 01 đầu hình trụ tròn đường kính 02cm, dài 07cm, trong đó có 04 vật gắn 01 đoạn dây màu xanh dài 25cm. Tiến hành cân số vật trên có tổng khối lượng 1,5kg.

Hồi 20 giờ ngày 16/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành khám xét chỗ ở của anh Võ Trường S, tại thôn DP, xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh, thu giữ:

- 02 vật hình hộp đều có cùng đặc điểm kích thước (14x14x14,5)cm, có vỏ bọc bằng giấy màu đỏ vàng, có tổng khối lượng là 2,7kg.

- 10 vật hình bóng đèn tròn, bên ngoài bọc giấy màu nâu, trên mỗi vật có gắn một đoạn dây màu xanh được để trong bìa cát tông, có tổng khối lượng 0,4kg.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành khám xét nơi ở của Trần Văn D ở thôn HL, xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh, không phát hiện thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 16/KL-KTHS, ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- 02 vật hình hộp có cùng đặc điểm bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng, bên trong có 100 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,6cm, trong đó một vật có kích thước (20x20x11)cm và 01 vật có kích thước (20x20x14)cm được niêm phong trong hộp catton ký hiệu P1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), mẫu P1 có khối lượng là 5,1kg.

- 01 vật hình hộp có kích thước (15x15x15)cm bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng, trên thân có 01 đoạn dây màu xanh để hở, bên trong hộp 36 ống hình trụ, dài 15cm, đường kính 2,4cm, được niêm phong trong hộp catton ký hiệu B2 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ.

- 05 vật dạng hình bóng đèn, bên ngoài bọc giấy màu nâu, một đầu hình cầu đường kính 04cm; 01 đầu hình trụ tròn đường kính 02cm, dài 07cm, trong đó có 04 vật đều gắn dây màu xanh dài 25cm, được niêm phong trong hộp catton, ký hiệu B2 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), mẫu B2 có tổng khối lượng là 1,5kg.

Kết luận giám định số 108/KL-KTHS, ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- 02 vật hình hộp có cùng đặc điểm bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng, trên thân hộp có 02 đoạn dây màu xanh để hở, bên trong chứa 36 ống hình trụ, kích thước dài 14,5cm, đường kính 2,4cm, được niêm phong theo quy định ký hiệu là S là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

- 10 vật hình dạng bóng đèn hình tròn, bên ngoài bọc giấy màu nâu, một đầu hình cầu đường kính 04cm, một đầu hình trụ tròn đường kính 02cm, dài 07cm, tại đầu trụ được gắn một đoạn dây màu xanh dài 29,5cm, được niêm phong theo quy định ký hiệu S là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Mẫu S có tổng khối lượng 3,1kg.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 07/12/2020, D truy cập mạng xã hội Facebook thì có tài khoản đăng bán pháo hoa năm 2021, D nảy sinh ý định mua pháo bán kiếm lời. D kết bạn với tài khoản mạng xã hội Zalo, có tên “Làm là chuẩn” của Hoàng Ngọc H, sinh năm 1998, trú tại thôn 5, xã DL, huyện KT, thành phố HP. D trao đổi với H về việc mua pháo và thống nhất về giá mua bán pháo dàn loại 36 quả là 1.150.000đồng/dàn, loại 100 quả là 2.800.000đồng/dàn và pháo trứng là 40.000đồng/quả. Quá trình mua bán, hai bên thỏa thuận D sẽ chuyển tiền trước vào tài khoản của H, mở tại ngân hàng T có số tài khoản là 19034771304012. Sau khi nhận tiền, H đặt mua pháo của một người có tài khoản Facebook là Giàng A P và đóng vào trong 01 thùng bìa catton, rồi gửi xe khách cho D.

Ngày 08/12/2020, D mua của H 10 quả pháo trứng với giá 400.000đồng. Ngày 09/12/2020, D mua của H 02 dàn pháo loại 36 quả với giá 2.300.000 đồng. Sau đó D thỏa thuận bán cho Võ Trường S, sinh năm 1983, trú tại xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh (là cậu ruột của D) 01 dàn pháo loại 36 quả với giá 1.200.000 đồng và nhờ S vận chuyển mang về quê cho D 01 dàn pháo loại 36 quả, 10 quả pháo trứng với mục đích để D bán hoặc sử dụng vào dịp tết Nguyên đán, S đã mang số pháo này về nhà cất giấu.

Ngoài ra, D còn quen một người trên mạng xã hội, nhưng không biết nhân thân và có sử dụng nick Facebook là “Ken bin H2”. Ngày 13/12/2020, D đặt mua của người này 01 dàn pháo loại 36 quả, với giá 600.000đồng, tại khu vực phường BQ, thành phố SC. Sau khi mua được dàn pháo của người này, D đem về phòng trọ của mình tại tổ 5, phường PX, thành phố TN cất giấu tại gầm bàn bếp trong phòng trọ, mục đích để bán lại kiếm lời.

Đến ngày 14/12/2020, người sử dụng nick Facebook “Ken bin H2”, liên lạc với D và đặt mua 02 dàn pháo loại 100 quả, với giá 6.100.000 đồng. D đồng ý, sau đó liên lạc với H và đặt mua số pháo trên, rồi chuyển tiền vào tài khoản của H số tiền là 5.900.000 đồng, sau đó H đóng số pháo trên vào thùng bìa catton, rồi gửi xe khách cho D. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/12/2020, D nhận được pháo, rồi đem về cất giấu tại vị trí gầm bàn bếp trong phòng trọ cùng với dàn pháo loại 36 quả đã mua trước đó. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, D lấy 02 dàn pháo loại 100 quả mua của H chở đến thành phố Sông Công bán cho “Ken bin H2” thì bị Công an phường Bách Quang, thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 15/12/2020, D đã có hành vi tàng trữ 02 dàn pháo loại 100 quả có khối lượng 5,1kg bị bắt quả tang; 01 dàn pháo 36 quả và 05 quả pháo trứng thu giữ tại phòng trọ của D ở tổ 5, phường PX, thành phố TN có khối lượng 1,5kg; 02 dàn pháo loại 36 quả và 10 quả pháo trứng thu giữ tại nhà anh Võ Trường S có khối lượng 3,1kg. Tổng cộng D đã tàng trữ 9,7kg pháo nổ, với mục đích để bán kiếm lời.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử bị cáo Trần Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn D 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02/7/2021, bị cáo Trần Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Bị cáo D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, khối lượng pháo buôn bán ít, có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp số tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng và tiền án phí 200.000 đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng chuyển mức hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/12/2020, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 02 dàn pháo loại 100 quả có khối lượng 5,1kg bị bắt quả tang; 01 dàn pháo 36 quả và 05 quả pháo trứng thu giữ tại phòng trọ của bị cáo ở tổ 5, phường PX, thành phố TN có khối lượng 1,5 kg; 02 dàn pháo loại 36 quả và 10 quả pháo trứng thu giữ tại nhà anh Võ Trường S có khối lượng 3,1kg. Tổng cộng bị cáo đã tàng trữ 9,7kg pháo nổ, với mục đích để bán kiếm lời.

Với hành vi trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn D, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình: Biên lai thu nộp tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo sau khi cấp sơ thẩm xét xử. Xét thấy, đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khối lượng pháo buôn bán ít 9,7kg đã được thu hồi ngay chưa phát tán ra ngoài xã hội, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hại cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù của bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt tù như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn D **15** (mười năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã XH, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

3. Ghi nhận bị cáo Trần Văn D đã nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0000820, ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST, ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 23/8/2021./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố Sông Công;
- Công an thành phố Sông Công;
- VKSND thành phố Sông Công;
- Chi cục THADS Tp. Sông Công;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Hồng Giang